

[English below]

GIẢI ĐOẠN CAO ĐIỂM KHÔNG ÁP DỤNG

(Cập nhật mới nhất ngày 05/09/2025)

Chặng bay	Từ	Đến	Chặng bay	Từ	Đến
Paris / Frankfurt – Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh	27/09/2025	05/11/2025	Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh – Paris / Frankfurt	01/11/2025	30/11/2025
	10/12/2025	31/12/2025		28/12/2025	31/12/2025
Munich – Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh / Milan – Hà Nội; Copenhagen – TP. Hồ Chí Minh	10/12/2025	31/12/2025	Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh – Munich / Hà Nội – Milan / TP. Hồ Chí Minh – Copenhagen	28/12/2025	31/12/2025
London – Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh	10/12/2025	31/12/2025	Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh – London	31/10/2025	30/11/2025
				30/12/2025	31/12/2025
Nga – Việt Nam	19/09/2025	23/10/2025	Việt Nam – Nga	19/09/2025	16/10/2025
	10/12/2025	31/12/2025			
Úc – Việt Nam	19/09/2025	05/10/2025	Việt Nam – Úc	20/09/2025	18/10/2025
	21/11/2025	31/12/2025		29/12/2025	31/12/2025
Bangkok - Hanoi / Ho Chi Minh City	24/12/2025	31/12/2025	Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh – Bangkok	25/12/2025	31/12/2025
Malaysia – Việt Nam	13/12/2025	31/12/2025	Việt Nam – Malaysia	19/09/2025	20/09/2025
				20/12/2025	31/12/2025
Singapore – Việt Nam	14/11/2025	31/12/2025	Việt Nam – Singapore	19/11/2025	31/12/2025
Jakarta – TP. Hồ Chí Minh	01/12/2025	25/12/2025	TP. Hồ Chí Minh – Jakarta	25/12/2025	31/12/2025
Bali – TP. Hồ Chí Minh	20/12/2025	31/12/2025	TP. Hồ Chí Minh – Bali	15/12/2025	28/12/2025
Philippines - Vietnam	30/10/2025	01/11/2025	Việt Nam – Philippines	01/11/2025	03/11/2025
	15/12/2025	29/12/2025		01/12/2025	31/12/2025
Delhi / Mumbai – Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh	17/10/2025	24/10/2025	Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh – Delhi / Mumbai	21/10/2025	31/10/2025
	19/12/2025	31/12/2025		24/12/2025	31/12/2025
Seoul / Busan – Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh	01/10/2025	09/10/2025	Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh – Seoul / Busan	06/10/2025	12/10/2025
	14/11/2025	07/12/2025		20/11/2025	07/12/2025
	17/12/2025	23/12/2025		27/12/2025	30/12/2025
	26/12/2025	29/12/2025			
Tokyo / Osaka / Nagoya / Fukuoka – Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh	23/12/2025	31/12/2025	Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh – Tokyo / Osaka / Nagoya / Fukuoka	29/12/2025	31/12/2025
Đài Loan – Việt Nam	08/10/2025	10/10/2025	Việt Nam – Đài Loan	11/10/2025	13/10/2025
Thượng Hải – Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh; Bắc Kinh – Hà Nội	27/09/2025	01/10/2025	Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh – Thượng Hải / Hà Nội – Bắc Kinh	01/10/2025	06/10/2025
	29/12/2025	31/12/2025		29/12/2025	31/12/2025

Chặng bay	Từ	Đến	Chặng bay	Từ	Đến
Bắc Kinh – TP. Hồ Chí Minh; Quảng Châu – Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh	27/09/2025	01/10/2025	TP. Hồ Chí Minh – Bắc Kinh / Hà Nội / TP. Hồ Chí Minh – Quảng Châu	01/10/2025	06/10/2025
Mỹ – Việt Nam	01/12/2025	31/12/2025	Việt Nam – Mỹ	28/12/2025	31/12/2025

NOT APPLICABLE PERIODS FOR PROMOTION

(Updated on September 05, 2025)

Sectors	From	To	Sectors	From	To
Paris / Frankfurt - Hanoi / Ho Chi Minh City	27/09/2025	05/11/2025	Hanoi / Ho Chi Minh City - Paris / Frankfurt	01/11/2025	30/11/2025
	10/12/2025	31/12/2025		28/12/2025	31/12/2025
Munich - Hanoi / Ho Chi Minh City / Milan - Hanoi; Copenhagen - Ho Chi Minh City	10/12/2025	31/12/2025	Hanoi / Ho Chi Minh City - Munich / Hanoi – Milan / Ho Chi Minh City – Copenhagen	28/12/2025	31/12/2025
London - Hanoi / Ho Chi Minh City	10/12/2025	31/12/2025	Hanoi / Ho Chi Minh City - London	31/10/2025	30/11/2025
				30/12/2025	31/12/2025
Russia - Vietnam	19/09/2025	23/10/2025	Vietnam - Russia	19/09/2025	16/10/2025
	10/12/2025	31/12/2025			
Australia - Vietnam	19/09/2025	05/10/2025	Vietnam - Australia	20/09/2025	18/10/2025
	21/11/2025	31/12/2025		29/12/2025	31/12/2025
Bangkok - Hanoi / Ho Chi Minh City	24/12/2025	31/12/2025	Hanoi / Ho Chi Minh City - Bangkok	25/12/2025	31/12/2025
Malaysia - Vietnam	13/12/2025	31/12/2025	Vietnam - Malaysia	19/09/2025	20/09/2025
				20/12/2025	31/12/2025
Singapore - Vietnam	14/11/2025	31/12/2025	Vietnam - Singapore	19/11/2025	31/12/2025
Jakarta - Ho Chi Minh City	01/12/2025	25/12/2025	Ho Chi Minh City - Jakarta	25/12/2025	31/12/2025
Denpasar - Ho Chi Minh City	20/12/2025	31/12/2025	Ho Chi Minh City - Denpasar	15/12/2025	28/12/2025
Philippines - Vietnam	30/10/2025	01/11/2025	Vietnam - Philippines	01/11/2025	03/11/2025
	15/12/2025	29/12/2025		01/12/2025	31/12/2025
Delhi / Mumbai - Hanoi / Ho Chi Minh City	17/10/2025	24/10/2025	Hanoi / Ho Chi Minh City - Delhi / Mumbai	21/10/2025	31/10/2025
	19/12/2025	31/12/2025		24/12/2025	31/12/2025
Seoul / Busan - Hanoi / Ho Chi Minh City	01/10/2025	09/10/2025	Hanoi / Ho Chi Minh City - Seoul / Busan	06/10/2025	12/10/2025
	14/11/2025	07/12/2025		20/11/2025	07/12/2025
	17/12/2025	23/12/2025		27/12/2025	30/12/2025
	26/12/2025	29/12/2025			
Tokyo / Osaka / Nagoya / Fukuoka - Hanoi / Ho Chi Minh City	23/12/2025	31/12/2025	Hanoi / Ho Chi Minh City - Tokyo / Osaka / Nagoya / Fukuoka	29/12/2025	31/12/2025
Taiwan - Vietnam	08/10/2025	10/10/2025	Vietnam - Taiwan	11/10/2025	13/10/2025
Shanghai - Hanoi / Ho Chi Minh City Beijing – Hanoi	27/09/2025	01/10/2025	Hanoi / Ho Chi Minh City – Shanghai Hanoi – Beijing	01/10/2025	06/10/2025
	29/12/2025	31/12/2025		29/12/2025	31/12/2025

Sectors	From	To	Sectors	From	To
Beijing - Ho Chi Minh City Guangzhou – Hanoi / Ho Chi Minh City	27/09/2025	01/10/2025	Ho Chi Minh City – Beijing Hanoi / Ho Chi Minh City – Guangzhou	01/10/2025	06/10/2025
United States - Vietnam	01/12/2025	31/12/2025	Vietnam - United States	28/12/2025	31/12/2025